

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số 48 /2020/ HSST

Ngày: 05 /5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Thanh Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Lợi

Bà Đồng Thị Thanh Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Quỳnh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Minh Nguyệt- Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30 /2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thành T**; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1981 tại thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Nơi cư trú: Phố T, phường B, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp; Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Phạm Quang T1 và bà Phạm Thị M sinh năm 1958; Vợ: Đinh Thị Thanh T2; có 03 con; Tiền án; tiền sự; Không.

Lịch sử bản thân: Ngày 21/11/2011, Ủy ban nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định số 898 đưa đối tượng vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 08/11/2013.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/12/2019, chuyển tạm giam ngày 25/12/2019, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Đinh Thị Thanh T2- sinh năm 1990

Nơi cư trú: Phố T; phường B, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình (Có mặt)

-*Người chứng kiến:*

Ông Nguyễn Ngọc L- sinh năm 1966 (Vắng mặt)

Ông Vũ Ngọc M1- sinh năm 1964 (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thành T là người nghiện ma túy. Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 19/12/2019, T một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 35B1-580.83 từ nhà ở phố T, phường B, thành phố Ninh Bình sang khu vực đường Quốc lộ 10 thuộc địa phận thôn D, xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định với mục đích mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi đi qua cầu Non Nước khoảng 2km, T vào một nhà cấp bốn ven đường, trên cửa có một ô nhỏ vừa bàn tay. T đưa 200.000 đồng qua ô cửa nhỏ, từ bên trong có cầm tiền rồi đưa cho T 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng. Biết đó là ma túy, T cầm bằng tay trái rồi điều khiển xe về nhà. Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, khi T đi đến đường Trần Quang K thuộc phố N2, phường N3, thành phố Ninh Bình thì bị Tổ công tác công an phường N3, thành phố Ninh Bình tiến hành kiểm tra hành chính. Tại đây, T tự giác giao nộp 01 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng đang cầm ở tay trái cho Tổ công tác và khai nhận đó là ma túy T vừa mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành niêm phong gói ma túy vào phong bì thư dán kín theo đúng quy định của pháp luật rồi đưa T cùng tang vật, mời người chứng kiến về trụ sở công an phường Ninh Sơn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Phạm Thành T là 0,215 gam, ký hiệu là M1 gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 18/KLGD-PC09-MT ngày 23/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,2112 (không phải hai nghìn một trăm mười hai) gam là chất ma túy, loại Heroine. Heroine là chất ma túy

thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”. Như vậy khối lượng Heroine thu giữ của Phạm Thành T là 0,2112 gam. Cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định là chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1055 gam, là ma túy, loại Heroine cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong được niêm phong trong phong bì theo đúng quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 05/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố bị cáo Phạm Thành T ra trước Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Phạm Thành T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Phạm Thành T từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù. thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 19 tháng 12 năm 2019

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,1055 gam Heroin còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 cùng toàn bộ vỏ bao dùng để gói ma túy trong gói niêm phong.

Trả lại chiếc xe mô tô Honda Wave BKS 35B1-580.83 thu giữ của Phạm Thành T.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án, nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Phạm Thành T đã thừa nhận: Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 19/12/2019 tại khu vực đường T, phố N2, phường N3, thành phố Ninh Bình, Phạm Thành T có hành vi cất giữ trái phép 0,2112 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Tiến hành kiểm tra hành chính T tự giác giao nộp 01 gói nhỏ gói cho tổ công tác và khai nhận đó là ma túy.

Bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, động cơ, mục đích phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có tại hồ sơ vụ án thì đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phạm Thành T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Để cá thể hóa loại, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ việc khởi tố, truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị áp dụng loại và mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ

nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave BKS 35B1-580.83 thu giữ của Phạm Thành T mang tên Phạm Thành T. Tại phiên tòa chị Thúy (vợ bị cáo) là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có trình bày chiếc xe máy mà bị cáo dùng đi mua ma túy là tiền do vợ bị cáo đưa đi mua xe. Năm 2013 lúc đó bị cáo vừa đi T tâm cai nghiện về, muốn động viên để bị cáo tập T vào làm ăn nên chị Thúy đã lấy tiền của mình để đi mua xe và cho bị cáo đứng tên và đây cũng là phương tiện duy nhất của chị Thúy và các con trong việc sinh hoạt và đi lại xét thấy cần trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Đinh Thị Thanh T1 (Vợ bị cáo).

Tịch thu tiêu hủy: 0,1055 gam Heroine còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu

Về án phí, bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015

Căn cứ Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự; áp dụng Điều 6; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo: Phạm Thành T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Xử phạt bị cáo: Phạm Thành T 18 (Mười tám) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 19 tháng 12 năm 2019

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy : 0,1055 gam Heroine còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu

Trả lại chiếc xe mô tô Honda Wave BKS 35B1-580.83 thu giữ của Phạm Thành T cho chị Đinh Thị Thanh T1 (vợ bị cáo) là người quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

(Cụ thể chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/3/2020 giữa Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Thành T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB
- VKSND- TPNB
- Bị cáo
- VKSND tỉnh NB
- Công an thành phố NB
- Trại tạm giam
- Thi hành án dân sự TPNB
- Sở tư pháp
- Lưu

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thị Thanh Nhân

